

Phát triển cụm công nghiệp phải dựa vào nguồn lực và đặc thù của từng địa phương

LÊ HẰNG

Kể từ ngày 5/10/2009, việc phát triển các cụm công nghiệp (CCN) không còn cảnh “con thuyền không lái”. Quyết định 105/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành đã tạo khung pháp lý thống nhất về quy hoạch, thành lập, mở rộng, đầu tư và quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp (CCN) trên cả nước. Thực tế, CCN hoạt động hiệu quả hay không chủ yếu phụ thuộc vào nguồn lực đầu tư, năng lực quản lý cũng như đặc thù của từng địa phương.

Nguồn lực đầu tư cho CCN còn yếu

Theo báo cáo của các địa phương, đến hết năm 2011, cả nước đã quy hoạch gần 1.800 CCN, với diện tích đất khoảng 90.000 ha, trong đó, có 878 CCN đã được thành lập và đang hoạt động, với diện tích đất gần 33.000 ha. Tuy nhiên, diện tích đất lấp đầy chỉ đạt 46,4% diện tích của các CCN này. So với 2 năm trước khi thực hiện Quyết định 105/QĐ-TTg, tỷ lệ lấp đầy của các CCN có tốc độ phát triển nhanh hơn. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra hiện nay là chất lượng hoạt động của các CCN đã lấp đầy đó có đảm bảo hay không?

Những năm gần đây, Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ nhằm phát triển các CCN, được thể hiện trong Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp... Các địa phương cũng có nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi để phát triển các lĩnh vực công nghiệp đầu tư tại CCN. Cơ chế hỗ trợ của các địa phương tập trung vào các nội dung: Hỗ trợ đầu tư hạ tầng thiết yếu như điện, cấp thoát nước, đường giao thông, hệ thống thông tin liên lạc; hỗ trợ kinh phí đền bù giải phóng

mặt bằng; hỗ trợ vay vốn tín dụng đầu tư phát triển; các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp... Tuy nhiên, do nguồn ngân sách địa phương hạn chế, nên mức hỗ trợ còn rất thấp so với nhu cầu (mức hỗ trợ 6 tỷ đồng cho một CCN 50 ha chỉ chiếm khoảng 6% tổng số vốn xây dựng hạ tầng cần có). Thực tế, tại nhiều CCN, nhà đầu tư phải tự làm hạ tầng ngoài hàng rào, bởi địa phương chỉ hỗ trợ một phần kinh phí, hoặc nếu có thì trừ vào tiền thuê đất. Điều này đã khiến các CCN không chỉ khó thu hút nhà đầu tư, mà thời gian xây dựng hạ tầng tại các cụm công nghiệp cũng thường bị kéo dài từ 3-5 năm, thậm chí có những CCN thời gian kéo dài đến gần chục năm mà vẫn chưa lấp đầy. Khó khăn về vốn đầu tư hạ tầng CCN là trở ngại lớn nhất, làm hạn chế sức hút đầu tư vào CCN. Chậm tiến độ đầu tư của các CCN dẫn đến việc chậm triển khai hoặc hoạt động kém hiệu quả.

Cần dựa trên đặc thù của từng vùng

Bộ Công Thương cho rằng, để nâng cao chất lượng hoạt động của các CCN trên phạm vi cả nước, cần phải dựa trên đặc thù của từng

vùng, từng địa phương để thu hút đầu tư, cũng như kêu gọi doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp vào sản xuất kinh doanh trong CCN. Quyết định 105/QĐ-TTg ban hành kèm theo Qui chế quản lý CCN đã bước đầu tạo chuyển biến tích cực. Theo đánh giá của Cục Công nghiệp địa phương - Bộ Công Thương, việc phát triển CCN ở các địa phương trong thời gian qua đã góp phần quan trọng giải quyết nhu cầu mặt bằng sản xuất, thu hút, di dời các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn ở nơi tập trung dân cư có nguy cơ ô nhiễm hoặc đã gây ô nhiễm môi trường; tích cực trong việc thu hút vốn đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp ở nông thôn, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho một bộ phận lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch kinh tế theo hướng công nghiệp hóa. Một số địa phương đã có chuyển biến tích cực trong việc triển khai đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển CCN (thể hiện ở các tiêu chí như số lượng CCN đã đi vào hoạt động, thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng và thu hút các doanh nghiệp thứ cấp đầu tư sản xuất kinh doanh



Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước

trong CCN, giải quyết việc làm cho người lao động...). Tiêu biểu như: Long An, Bắc Giang, Hà Nội, Nam Định, Hải Dương, Thái Nguyên, Thái Bình, Nghệ An, Bình Định, Đồng Tháp, Tiền Giang...

Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của CCN tại một số địa phương ở khu vực Tây Nguyên và vùng trung du miền núi phía Bắc còn rất kém. Lý giải về điều này, đại diện Cục Công nghiệp địa phương - Bộ Công Thương cho rằng, xuất phát điểm của các địa phương này thấp, nên nguồn ngân sách đầu tư cho hạ tầng các CCN còn hạn chế. Thêm vào đó, cơ sở hạ tầng, giao thông đi lại khó khăn là những rào cản trong việc thu hút nguồn lực đầu tư. Vì vậy, việc quy hoạch CCN cần phải dựa vào đặc thù, nhu cầu phát triển của từng địa phương, tránh tình trạng thành lập dàn trải ở một số tỉnh, thành phố.

Một điều nhận thấy rõ, các địa phương dù muốn lấp đầy các CCN đã thành lập nhưng đều phải phụ thuộc vào nguồn lực đầu tư. Với những địa phương như Bắc Kạn, Sơn La, Hà Giang, Yên Bái, Gia Lai, Đắk Lắk... nguồn ngân sách dành cho đầu tư CCN quá ít, đồng nghĩa với việc không kêu gọi được đầu tư vào CCN và dẫn đến có những tỉnh, CCN mới chỉ dừng ở khâu quy hoạch. Đơn cử như tỉnh Quảng Nam, nguồn vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN năm 2012 từ ngân sách nhà nước theo quyết

định của UBND tỉnh Quảng Nam là 25 tỷ đồng, trong khi nhu cầu vốn đầu tư mỗi năm khoảng 150 tỷ đồng. Tại Đắk Lắk, các CCN ở các huyện: Ea Kar, Krông Búk, Ea H'Leo... mặc dù có nhiều doanh nghiệp thuê đất xây dựng nhà máy và đã đi vào hoạt động, nhưng vẫn chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung. UBND tỉnh Đắk Lắk đã phê duyệt chủ trương đầu tư 36 tỷ đồng để xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung cho cụm công nghiệp Tân An 1 và 2, với công suất 2.500 m³/ngày, nhưng đến nay, dự án này vẫn chưa thể triển khai, do chưa bố trí được vốn.

Theo Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015, trong đó có nội dung hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN cho các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thì mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương đối với các tỉnh thuộc vùng trung du miền núi Bắc bộ và vùng Tây Nguyên được hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng tối đa không quá 6 tỷ đồng/CCN và không quá 70 tỷ đồng cho một tỉnh; các địa phương còn lại của chương trình được hỗ trợ tối đa không quá 5 tỷ đồng/CCN và không quá 50 tỷ đồng/tỉnh. Ở một số địa phương, Sở Công Thương cũng đã tham mưu để UBND tỉnh, thành phố ban

hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển CCN phù hợp với điều kiện, khả năng của địa phương mình.

Tuy nhiên, cũng cần nhìn nhận một thực tế là, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển CCN hiện vẫn chưa được ưu đãi như đối với khu công nghiệp và chưa đủ hấp dẫn để thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư bỏ vốn đầu tư kết cấu hạ tầng, cũng như đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN.

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của CCN, đồng thời chấn chỉnh lại công tác quản lý CCN ở địa phương, đặc biệt là xử lý nghiêm các CCN vi phạm về môi trường, về đầu tư... ngày 02/3/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 07/CT-TTg về việc chấn chỉnh công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế, khu công nghiệp, CCN. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất các biện pháp xử lý đối với các CCN hoạt động không tuân thủ theo quy định, hoạt động kém hiệu quả hoặc chậm triển khai. Bên cạnh đó, sẽ kiên quyết xử lý các dự án trong CCN hoạt động kém hiệu quả, không tuân thủ quy định của pháp luật; xem xét việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án thực hiện không đúng quy định, không triển khai hoặc triển khai xây dựng hạ tầng, nhà xưởng, trang thiết bị chậm tiến độ, xin gia hạn nhiều lần...

Câu chuyện về phát triển hiệu quả CCN không phải đến bây giờ mới được đề cập. Việc ban hành quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào các CCN là rất cần thiết, song các nhà hoạch định chính sách cũng cần tính tới việc nguồn lực của từng địa phương, liệu có đáp ứng được yêu cầu để CCN phát triển và phát triển hiệu quả hay không? ❖